

Số: 99 /KL-THHBT

Phú Văn, ngày 10 tháng 4 năm 2025

KẾT LUẬN
Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo năm học 2024-2025

Thực hiện Quyết định số 78/QĐ-THHBT ngày 06 tháng 03 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hai Bà Trưng về Thành lập Tổ kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo năm học 2024-2025, từ ngày 08/3/2025 đến ngày 18/3/2025 Tổ kiểm tra đã tiến hành đã tiến hành thu thập thông tin, tài liệu, minh chứng và kiểm tra trực tiếp tại Trường Tiểu học Hai Bà Trưng về kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo: Trịnh Thị Thảo, Đặng Thị Khánh Vy, Lê Thị Hồng Nhung, Hồ Thị Xuân Hương.

Xét báo cáo kết quả kiểm tra kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo năm học 2024-2025 ngày 28/3/2025 của Tổ kiểm tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng kiểm tra, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hai Bà Trưng Thông báo kết quả kiểm tra như sau:

I. Đặc điểm tình hình

Trường Tiểu học Hai Bà Trưng nằm trên địa bàn của Thôn 1, xã Phú Văn, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, là một trường thuộc xã đặc biệt khó khăn, điều kiện kinh tế xã hội của nhân dân còn gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên với sự chỉ đạo của Chi bộ, Ban giám hiệu nhà trường nỗ lực của tập thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường trong công tác giáo dục, giữ gìn kỷ cương nề nếp của trường luôn được thực hiện tốt. Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, Nhà trường từng bước được đầu tư xây dựng, cơ sở vật chất ngày càng khang trang, đội ngũ giáo viên đạt chuẩn chiếm 100% (88,5% theo Luật Giáo dục 2019) đáp ứng yêu cầu dạy và học trong việc thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Về tổ chức Đảng trong trường: Tổng số đảng viên: 14 đồng chí. Trong đó đảng viên nữ: 11 đồng chí.

- Tổ chức trong BGH, GV, NV: 38 người.

+ Ban giám hiệu: 03.

+ Giáo viên trực tiếp giảng dạy: 28 (Biên chế 25; Hợp đồng ND 111: 03).
Giáo viên chuyên trách 01 người.

+ Nhân viên biên chế: 02.

+ Nhân viên hợp đồng Nghị định 111: 03.

+ Nhân viên giao khoán công việc: 01.

- Chất lượng đội ngũ giáo viên:

- + Trình độ CM: Đại học 26 người; CĐSP 02 người; THSP 01 người.
- + Ngoại ngữ: Chứng chỉ 31 người.
- + Tin học: Chứng chỉ 31 người.
- + Không bằng cấp: 03 người.

- Số lớp, số học sinh

Tổng số học sinh toàn trường: **538/268** nữ; Dân tộc: **45/18** nữ. Chia ra:

- Khối 1: 4 lớp, 108 học sinh/54 nữ; Dân tộc 14/05 nữ.
- Khối 2: 4 lớp, 109 học sinh/56 nữ; Dân tộc 12/04 nữ.
- Khối 3: 4 lớp, 114 học sinh/54 nữ; Dân tộc 08/03 nữ.
- Khối 4: 3 lớp, 92 học sinh/44 nữ; Dân tộc 03/01 nữ.
- Khối 5: 4 lớp, 115 học sinh/60 nữ; Dân tộc 08/05 nữ.

Bước vào năm học mới, Nhà trường đã tiến hành các hoạt động chuẩn bị cho năm học mới theo sự chỉ đạo của Phòng GD&ĐT huyện Bù Gia Mập như ban hành các quyết định phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; biên chế lớp; xây dựng các kế hoạch năm học, học kỳ và hàng tháng nhằm chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị.

II. Kết quả kiểm tra

1. Bà Trịnh Thị Thảo, giáo viên giảng dạy và chủ nhiệm lớp 1A1.

1.1. Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống và việc chấp hành nội quy, quy định của Nhà trường; Chuyên môn và các đoàn thể.

Chấp hành tốt các qui định, nội qui của nhà trường, đoàn thể. Hòa đồng, đoàn kết với đồng nghiệp. Tham gia đầy đủ các phong trào của nhà trường, đoàn thể phát động. Có tinh thần trách nhiệm với công việc của mình và có trách nhiệm với các em học sinh; luôn quan tâm giúp đỡ và đối xử công bằng với học sinh.

1.2. Công tác chủ nhiệm: Thực hiện tốt việc duy trì sĩ số, đảm bảo chuyên cần. Lớp học được vệ sinh sạch sẽ. Đa số học sinh ngoan, lễ phép, thực hiện tốt nội qui trường lớp, biết giữ vệ sinh cá nhân. Giáo viên có liên hệ, phối hợp với cha mẹ học sinh trong việc giáo dục các em.

1.3. Công tác thực hiện các phong trào đã phát động: Có thư viện lớp, học sinh tham gia đọc sách báo, truyện tranh đầu giờ và giờ ra chơi. Trang trí lớp đúng qui định, đảm bảo khoa học và thẩm mỹ. Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua.

1.4. Công tác tự học, tự bồi dưỡng: Đã tham gia tự học, tự bồi dưỡng mô đun 4,5,9. Hoàn thành nội dung học tập theo yêu cầu và đúng thời gian quy định. Tham dự đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn. Tự bồi dưỡng chuyên môn qua các tiết dự giờ đồng nghiệp.

1.5. Chất lượng các loại hồ sơ sổ sách

- Có đủ các loại hồ sơ sổ sách chuyên môn theo qui định.
- Kế hoạch dạy học đảm bảo nội dung chương trình, có lồng ghép các nội dung dạy học theo qui định, kế hoạch thể hiện được việc dạy học theo đối tượng học sinh.
- Thao giảng, dự giờ: 27 tiết; ghi chép nội dung tiến trình của các tiết dự giờ rõ ràng, đúng qui định.
- Sổ chủ nhiệm: cập nhật đầy đủ thông tin, kế hoạch năm học, học kì 1, kế hoạch tháng 9, tháng 10, kế hoạch tháng 11, tháng 12, tháng 01, kế hoạch tháng 02, tháng 03.

1.6. Chất lượng giáo dục: Giáo viên thực hiện tốt các quy định của trường, ngành, nắm bắt được nội dung chương trình giảng dạy theo đúng nội dung chương trình và đặc trưng môn học, quan tâm giúp đỡ học sinh trong các tiết học thực hiện đầy đủ nội dung trong công tác chủ nhiệm. Đảm bảo chất lượng giáo dục trong dạy học.

1.7. Chấp hành các quy định về dạy thêm, học thêm: Chấp hành nghiêm quy định của ngành không xảy ra tình trạng dạy thêm, học thêm.

1.8. Ưu điểm, tồn tại chính của từng tiết dạy

a) Ưu điểm: Xác định đúng các yêu cầu cần đạt của tiết dạy. Có chuẩn bị phương tiện dạy học bài trình chiếu. Dạy đúng nội dung kế hoạch đã xây dựng. Có quan tâm giúp đỡ kịp thời học sinh chậm tiến bộ trong tiết học. Nhận xét học sinh theo đúng thông tư 27/BGDĐT. Học sinh chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập. Có ứng dụng CNTT vào giảng dạy. Thực hiện tốt bài dạy, tiến trình đầy đủ và hợp lí, hoàn thành yêu cầu cần đạt của bài học. Sử dụng nhiều hình thức, phương pháp trong dạy học. Sử dụng nhiều hình ảnh trực quan sinh động. Thời gian đảm bảo. Có liên hệ GD cho học sinh.

b) Tồn tại: GV chưa tuyên dương, khuyến khích HS nhiều. Một số học sinh học sinh trình bày chưa đúng yêu cầu giáo viên cần gợi ý thêm cho học sinh. Giáo viên làm việc nhiều. Chưa liên hệ thực tế. Chưa rèn được thói quen cầm sgk. Phân bố thời gian chưa hợp lí.

c) Kết quả xếp loại 2 tiết dạy: Tiết 1: Tiếng Việt xếp loại: Giỏi.

Tiết 2: Tự nhiên và Xã hội xếp loại: Giỏi.

2. Bà Đặng Thị Khánh Vy, giáo viên giảng dạy và chủ nhiệm lớp 1A2

2.1. Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống và việc chấp hành nội quy, quy định của Nhà trường; Chuyên môn và các đoàn thể: Chấp hành tốt nội quy, quy chế của nhà trường, lĩnh vực tham gia các hoạt động phong trào. Thực hiện đúng chuẩn mực đạo đức nhà giáo; Luôn gương mẫu trước học sinh và phụ huynh. Luôn có thái độ ân cần, niềm nở đối với học sinh, phụ huynh học sinh và đồng nghiệp.

Luôn có tinh thần trách nhiệm với công việc của mình và có trách nhiệm với các em học sinh; luôn quan tâm giúp đỡ và đối xử công bằng với học sinh. Luôn đoàn kết, gần gũi, tương trợ đối với đồng nghiệp. Không gây chia rẽ, bè phái trong đơn vị. Phối hợp nhịp nhàng với các bộ phận của nhà trường để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học. Bản thân luôn ý thức và giữ gìn uy tín, danh dự của nhà giáo, có lối sống lành mạnh, giản dị, tiết kiệm.

2.2. Công tác chủ nhiệm: Lớp học duy trì sĩ số từ đầu năm học: 25/25. Tỷ lệ chuyên cần đảm bảo 99%, học sinh nghỉ học có xin phép với lý do chính đáng. Lớp học sạch sẽ, trang trí đảm bảo thẩm mỹ, hành lang và bồn hoa bên ngoài lớp sạch, không có rác, học sinh tham gia chăm sóc cây cảnh trong bồn hoa. Học sinh ngoan, lễ phép, biết vâng lời. Giáo viên khen thưởng khuyến khích học sinh có thành tích học tập và rèn luyện tiến bộ vào tiết Hoạt động trải nghiệm cuối tuần; bên cạnh đó cũng thường xuyên phê bình, nhắc nhở những học sinh chưa ngoan. Lớp có Ban đại diện cha mẹ học sinh đúng qui định. Ban đại diện cha mẹ học sinh và giáo viên thường xuyên trao đổi, cập nhật thông tin giữa nhà trường và gia đình, chủ yếu trao đổi trực tiếp và trên nhóm Zalo của lớp.

2.3. Công tác tự học, tự bồi dưỡng: Đã tham gia tự học. Đã hoàn thành chương trình tự học, tự bồi dưỡng mô đun 4,5,9 theo quy định. Hoàn thành nội dung học tập theo yêu cầu và đúng thời gian quy định. Tham dự đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn. Tự bồi dưỡng chuyên môn qua các tiết dự giờ đồng nghiệp

2.4. Chất lượng các loại hồ sơ sổ sách: Có đủ các loại hồ sơ sổ sách chuyên môn theo qui định. Kế hoạch dạy học đảm bảo nội dung chương trình, có lồng ghép các nội dung dạy học theo qui định, kế hoạch thể hiện được việc dạy học theo đối tượng học sinh. Thao giảng, dự giờ: 22 tiết; ghi chép nội dung tiến trình của các tiết dự giờ rõ ràng, đúng qui định. Sổ chủ nhiệm: cập nhật đầy đủ thông tin, kế hoạch năm học, học kì 1, kế hoạch tháng 9, tháng 10, tháng 11, tháng 12, tháng 1, tháng 2, tháng 3.

2.5. Chất lượng giáo dục: Giáo viên thực hiện tốt các quy định của trường, ngành, nắm bắt được nội dung chương trình giảng dạy theo đúng nội dung chương trình và đặc trưng môn học, quan tâm giúp đỡ học sinh trong các tiết học thực hiện đầy đủ nội dung trong công tác chủ nhiệm. Đảm bảo chất lượng giáo dục trong dạy học

2.6. Chấp hành các quy định về dạy thêm, học thêm: Giáo viên chấp hành đúng các quy định về dạy thêm, học thêm. Giáo viên không tổ chức dạy thêm.

2.7. Ưu điểm, tồn tại chính của từng tiết dạy, xếp loại tiết dạy

a) Ưu điểm:

- Tiết 1 Môn: Tiếng Việt Bài: Ngưỡng cửa

Thực hiện nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động phù hợp yêu cầu cần đạt của bài học. Học sinh được tham gia các hoạt động và biết hợp tác khi thực hiện nhiệm vụ học tập, kết quả đảm bảo đúng, chính xác. Giáo viên nhận xét đánh giá quá trình dạy chính xác. Giáo viên chuẩn bị tốt bài dạy, có sử dụng CNTT vào bài dạy. Giáo viên gần gũi quan tâm giúp đỡ học sinh, có liên hệ giáo dục cho học sinh trong cuộc sống. Đa số học sinh có ý thức tự học cao, tích cực hoàn thành các bài tập

- Tiết 2. Môn: Toán Bài: Bảng các số từ 1 đến 100 (Tiết 2)

Nắm được nội dung chương trình, tài liệu hướng dẫn, sách giáo khoa của các môn học được phân công giảng dạy. Kiến thức cơ bản trong tiết dạy đảm bảo đủ, chính xác và có hệ thống. Có quan tâm giúp đỡ kịp thời học sinh chậm tiến bộ trong tiết học. Nhận xét học sinh theo đúng thông tư 27/BGDĐT. Học sinh chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập. Có sử dụng CNTT vào giảng dạy. Thực hiện tốt bài dạy, tiến trình đầy đủ và hợp lý, hoàn thành yêu cầu cần đạt của bài học. Sử dụng nhiều hình thức, phương pháp trong dạy học. Sử dụng nhiều hình ảnh trực quan sinh động. Thời gian đảm bảo.

b) Tồn tại: tiết 1, Phương pháp tổ chức các hoạt động dạy học chưa được phong phú, đa dạng. Chưa theo dõi, quan sát, hỗ trợ học sinh kịp thời. Một số học sinh còn thụ động chưa tự giác, HS luyện đọc còn ít. Chưa phát huy được tính tích cực của HS. Tiết 2, phân bố thời gian giữa các hoạt động chưa phù hợp. BT3 GV hướng dẫn chưa rõ ràng nên 1 số nhóm còn lúng túng khi hoạt động, chưa quy định thời gian hoạt động.

c) Kết quả xếp loại 2 tiết dạy: Tiết 1: Tiếng Việt xếp loại: Khá.

Tiết 2: Toán xếp loại: Giỏi.

3. Bà Lê Thị Hồng Nhung giáo viên giảng dạy và chủ nhiệm lớp 1A3

3.1. Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống và việc chấp hành nội quy, quy định của Nhà trường; Chuyên môn và các đoàn thể: Chấp hành tốt các qui định, nội qui của nhà trường, đoàn thể. Hòa đồng, đoàn kết với đồng nghiệp. Tham gia đầy đủ các phong trào của nhà trường, đoàn thể phát động. Có tinh thần trách nhiệm với công việc của mình và có trách nhiệm với các em học sinh; luôn quan tâm giúp đỡ và đối xử công bằng với học sinh.

3.2. Công tác chủ nhiệm: Thực hiện tốt việc duy trì sĩ số, đảm bảo chuyên cần. Lớp học được vệ sinh sạch sẽ. Đa số học sinh ngoan, lễ phép, thực hiện tốt nội qui trường lớp, biết giữ vệ sinh cá nhân. Giáo viên có liên hệ, phối hợp với cha mẹ học sinh trong việc giáo dục các em.



3.3. *Công tác thực hiện các phong trào đã phát động*: Có thư viện lớp, học sinh tham gia đọc sách báo, truyện tranh đầu giờ và giờ ra chơi. Trang trí lớp đúng qui định, đảm bảo khoa học và thẩm mỹ. Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua.

3.4. *Công tác tự học, tự bồi dưỡng*: Đã tham gia tự học, tự bồi dưỡng mô đun 4,5,9. Hoàn thành nội dung học tập theo yêu cầu và đúng thời gian quy định. Tham dự đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn. Tự bồi dưỡng chuyên môn qua các tiết dự giờ đồng nghiệp.

3.5. *Chất lượng các loại hồ sơ sổ sách*: Thực hiện đúng, đủ các loại hồ sơ sổ sách theo qui định. Kế hoạch dạy học đảm bảo nội dung chương trình, có lồng ghép các nội dung dạy học theo qui định, kế hoạch thể hiện được việc dạy học theo đối tượng học sinh. Kế hoạch bài dạy soạn đầy đủ theo thời khóa biểu. Có lồng ghép, tích hợp vào bài học. Có bài dành cho học sinh chậm tiến bộ vào tiết củng cố chiều. Dự giờ dự được 24 tiết, ghi chép đầy đủ, chi tiết. Có tư vấn cho người dạy. Sổ chủ nhiệm có đầy đủ các cột mục theo quy định. Có kế hoạch tháng đầy đủ. Ghi chép các nội dung theo qui định. Có hỗ trợ học sinh chậm tiến bộ.

3.6. *Chất lượng giáo dục*: Giáo viên thực hiện tốt các quy định của trường, ngành, nắm bắt được nội dung chương trình giảng dạy theo đúng nội dung chương trình và đặc trưng môn học, quan tâm giúp đỡ học sinh trong các tiết học. Đảm bảo chất lượng giáo dục môn học. Hoàn thành các chỉ tiêu học kỳ I về chất lượng môn học.

3.7. *Chấp hành các quy định về dạy thêm, học thêm*: Giáo viên không dạy thêm.

3.8. *Ưu điểm, tồn tại chính của từng tiết dạy*

a) Ưu điểm:

- Tiết 1. Môn: Toán Bài: **Bảng các số từ 1 đến 100 (Tiết 1)**

Thực hiện nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động phù hợp yêu cầu cần đạt của bài học. Theo dõi, quan sát, hỗ trợ học sinh kịp thời. Học sinh được tham gia các hoạt động và biết hợp tác khi thực hiện nhiệm vụ học tập, kết quả đảm bảo đúng, chính xác. Giáo viên nhận xét đánh giá quá trình dạy chính xác. Giáo viên chuẩn bị tốt bài dạy, có sử dụng CNTT vào bài dạy. Giáo viên gần gũi quan tâm giúp đỡ học sinh, có liên hệ giáo dục cho học sinh trong cuộc sống. Đa số học sinh có ý thức tự học cao, tích cực hoàn thành các tập

- Tiết 2. Môn: Tự nhiên và Xã hội Bài: **Ăn uống lành mạnh (Tiết 1)**

Nắm được nội dung chương trình, tài liệu hướng dẫn, sách giáo khoa của các môn học được phân công giảng dạy. Kiến thức cơ bản trong tiết dạy đảm bảo đủ, chính xác và có hệ thống. GV chuẩn bị bài dạy phù hợp có mở rộng giáo dục HS về ăn uống hằng ngày. Có quan tâm giúp đỡ kịp thời học sinh chậm tiến bộ trong tiết

học. Gắn gũi quan tâm giúp đỡ học sinh, có liên hệ giáo dục thái độ ứng xử cho học sinh trong cuộc sống thông qua các học. Nhận xét học sinh theo đúng thông tư 27/BGDĐT. Học sinh đa số hoàn thành các tập theo yêu cầu.

b) Tồn tại: Tiết 1, học sinh báo cáo còn nhỏ, chưa mạnh dạn. Chưa phát huy được tính tích cực của HS. Tiết 2, lớp học trầm chưa sôi nổi phát biểu ý kiến. Thời gian phân bổ các hoạt động chưa phù hợp.

c) Kết quả xếp loại 2 tiết dạy: Tiết 1: Toán xếp loại: Giỏi.

Tiết 2: Tự nhiên và Xã hội xếp loại: Giỏi.

4. Bà Hồ Thị Xuân Hương, giáo viên giảng dạy và chủ nhiệm lớp 1A4

4.1. *Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống và việc chấp hành nội quy, quy định của Nhà trường; Chuyên môn và các đoàn thể:* Chấp hành tốt nội quy, quy chế của nhà trường, lĩnh vực tham gia các hoạt động phong trào. Thực hiện đúng chuẩn mực đạo đức nhà giáo; Luôn gương mẫu trước học sinh và phụ huynh. Luôn có thái độ ân cần, niềm nở đối với học sinh, phụ huynh học sinh và đồng nghiệp; được học sinh, phụ huynh và đồng nghiệp tin yêu. Luôn có tinh thần trách nhiệm với công việc của mình và có trách nhiệm với các em học sinh; luôn quan tâm giúp đỡ và đối xử công bằng với học sinh. Luôn đoàn kết, gần gũi, tương trợ đối với đồng nghiệp. Phối hợp nhịp nhàng với các bộ phận của nhà trường để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học. Có ý thức và giữ gìn uy tín, danh dự của nhà giáo, có lối sống lành mạnh, giản dị, tiết kiệm.

4.2. *Công tác chủ nhiệm:* Lớp học duy trì sĩ số từ đầu năm học: 28/28. Tỷ lệ chuyên cần đảm bảo 99%, học sinh nghỉ học có xin phép với lý do chính đáng. Lớp học sạch sẽ, trang trí đảm bảo thẩm mỹ, hành lang và bồn hoa bên ngoài lớp sạch, không có rác, học sinh tham gia chăm sóc cây cảnh trong bồn hoa. Học sinh ngoan, lễ phép, biết vâng lời. Giáo viên khen thưởng khuyến khích học sinh có thành tích học tập và rèn luyện tiến bộ vào tiết Hoạt động trải nghiệm cuối tuần; bên cạnh đó cũng thường xuyên phê bình, nhắc nhở những học sinh chưa ngoan. Lớp có Ban đại diện cha mẹ học sinh đúng qui định, bao gồm: Ông Trần Công Tổ - Trưởng ban; ông Đỗ Văn Phương - Phó ban; Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thành viên.

Ban đại diện cha mẹ học sinh và giáo viên thường xuyên trao đổi, cập nhật thông tin giữa nhà trường và gia đình, chủ yếu trao đổi trực tiếp và trên nhóm Zalo của lớp.

4.3. *Công tác thực hiện các phong trào đã phát động:* Phát động các phong trào thi đua học tập lập thành tích chào mừng ngày 20/10, 20/11; 8/3,.. Tham gia thi Học sinh giữ vở sạch – viết chữ đẹp cấp trường: đạt giải nhất, giải ba. Tham gia thi Học sinh tài năng: đạt giải nhất.



4.4. *Công tác tự học, tự bồi dưỡng*: Đã hoàn thành chương trình tự học, tự bồi dưỡng mô đun 4, 5, 9 theo quy định. Hoàn thành nội dung học tập theo yêu cầu và đúng thời gian quy định. Tham dự đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn. Tự bồi dưỡng chuyên môn qua các tiết dự giờ đồng nghiệp.

4.5. *Chất lượng các loại hồ sơ sổ sách*: Có đủ các loại hồ sơ sổ sách chuyên môn theo qui định. Kế hoạch dạy học đảm bảo nội dung chương trình, có lồng ghép các nội dung dạy học theo qui định, kế hoạch thể hiện được việc dạy học theo đối tượng học sinh. Thao giảng, dự giờ: 43 tiết; ghi chép nội dung tiến trình của các tiết dự giờ rõ ràng, đúng qui định. Sổ chủ nhiệm: cập nhật đầy đủ thông tin, kế hoạch năm học, học kì 1, học kì 2, kế hoạch tháng 9/2024 đến tháng 3/2025 Hồ sơ tổ khối: lập đầy đủ các loại hồ sơ tổ khối: sổ kế hoạch, kiểm tra giáo viên và học sinh, thống kê, ... thực hiện cập nhật đầy đủ.

4.6. *Chất lượng giáo dục*: Giáo viên thực hiện tốt các quy định của trường, ngành, nắm bắt được nội dung chương trình giảng dạy theo đúng nội dung chương trình và đặc trưng môn học, quan tâm giúp đỡ học sinh trong các tiết học thực hiện đầy đủ nội dung trong công tác chủ nhiệm. Đảm bảo chất lượng giáo dục trong dạy học.

4.7. *Chấp hành các quy định về dạy thêm, học thêm*: Giáo viên không dạy thêm.

4.8. *Ưu điểm, tồn tại chính của 2 tiết dạy*

a) *Ưu điểm*: Thực hiện tiết dạy đúng qui trình, đảm bảo yêu cầu cần đạt của bài học. Kiến thức cơ bản trong tiết dạy đảm bảo đủ, chính xác và có hệ thống. Giáo viên trình bày bảng khoa học, chữ viết đẹp. Sử dụng phương pháp, hình thức tổ chức linh hoạt, ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp. Phân phối thời gian cho các hoạt động linh hoạt. Có quan tâm giúp đỡ kịp thời học sinh chậm tiến bộ trong tiết học. Nhận xét học sinh theo đúng thông tư 27/BGDĐT. Học sinh chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập

b) *Tồn tại*: GV chưa kết hợp giáo dục khi tìm từ ngữ ngoài bài (một số từ); học sinh nhắc lại nội dung phần tìm hiểu bài còn ít.

c) *Kết quả xếp loại 2 tiết dạy*: Tiết 1: Toán xếp loại: Giỏi.

Tiết 2: Tiếng Việt xếp loại: Giỏi.

III. Kết luận

1. Bà Trịnh Thị Thảo, giáo viên giảng dạy và chủ nhiệm lớp 1A1

1.1. *Ưu điểm*: Lớp học sạch sẽ, trang trí lớp đúng quy định. Đa số học sinh học sinh ngoan ngoãn, lễ phép, có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, trình bày vở đúng theo quy định, có ý thức viết chữ cẩn thận, mang đầy đủ đồ dùng học tập. Thực hiện tốt các quy định của trường, ngành, nắm bắt được nội dung chương

trình, giảng dạy theo đúng nội dung chương trình và đặc trưng môn học, quan tâm giúp đỡ học sinh trong các tiết học, thực hiện đầy đủ nội dung trong công tác chủ nhiệm. Có chuyên môn vững vàng. Giảng dạy nhiệt tình, quan tâm, gần gũi HS. Giáo viên và học sinh tích cực trong các phong trào của lớp, của trường.

1.2. Tồn tại: Chưa theo dõi chuyên cần học sinh trên hệ thống vnedu. Chưa cập nhật danh sách chia theo nhóm học kì II. Chưa cập nhật sơ đồ lớp học kì II. Tuần 5 tháng 12 chưa cập nhật nguyên nhân đạt được. Tuần 2 tháng 01 chưa cập nhật nguyên nhân đạt được. GV chưa tuyên dương, khuyến khích HS nhiều. Một số học sinh học sinh trình bày chưa đúng yêu cầu giáo viên. Giáo viên làm việc nhiều. Chưa liên hệ thực tế. Chưa rèn được thói quen cầm sgk. Phân bố thời gian chưa hợp lí.

1.3. Xếp loại: Tốt.

2. Bà Đặng Thị Khánh Vy, giáo viên giảng dạy và chủ nhiệm lớp 1A2

2.1. Ưu điểm: Lớp học sạch sẽ, trang trí lớp đúng quy định. Đa số học sinh học sinh ngoan ngoãn, lễ phép, có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, trình bày vở đúng theo quy định, có ý thức viết chữ cẩn thận, mang đầy đủ đồ dùng học tập. Thực hiện tốt các quy định của trường, ngành, nắm bắt được nội dung chương trình, giảng dạy theo đúng nội dung chương trình và đặc trưng môn học, quan tâm giúp đỡ học sinh trong các tiết học, thực hiện đầy đủ nội dung trong công tác chủ nhiệm. Có chuyên môn vững vàng. Giảng dạy nhiệt tình, quan tâm, gần gũi HS. Giáo viên và học sinh tích cực trong các phong trào của lớp, của trường.

2.2. Tồn tại: Sổ chủ nhiệm: Kế hoạch năm học tính % chưa chính xác. Chưa theo dõi sĩ số và độ tuổi học sinh. Chưa kiểm diện họp PHHS lần 2 trên hệ thống vnedu. Kế hoạch bài dạy: Tiết HĐTN chưa theo Công văn 2345/BGDĐT. Trình bày KHBD chưa đúng theo thể thức văn bản theo nghị định 30. Tiết Tiếng việt bài Mũ bảo hiểm chưa theo cv 2345/BGDĐT. Quy trình 1 số tiết chưa đúng theo thứ tự.

2.3. Xếp loại: Tốt.

3. Bà Lê Thị Hồng Nhung giáo viên giảng dạy và chủ nhiệm lớp 1A3

3.1. Ưu điểm: Đa số học sinh học sinh ngoan ngoãn, lễ phép, có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, trình bày vở đúng theo quy định, có đầy đủ đồ dùng học tập. Học sinh ăn mặc gọn gàng. Biết tự phục vụ, tự quản. Giáo viên thực hiện tốt các quy định của trường, ngành, nắm bắt được nội dung chương trình, giảng dạy theo đúng nội dung chương trình và đặc trưng môn học, quan tâm giúp đỡ học sinh trong các tiết học, thực hiện đầy đủ nội dung trong công tác chủ nhiệm. Có chuyên môn vững vàng. Giảng dạy nhiệt tình, quan tâm, gần gũi học sinh.



3.2. *Tồn tại:* Kế hoạch bài dạy còn sai một số lỗi chính tả, Kế hoạch bài dạy tuần 14 còn sai ngày tháng so với lịch học thực tế, tuần 24 giáo viên chưa sửa ngày tháng, còn ghi tháng 2 là chưa đúng thực tế giảng dạy. Tiết tiếng Việt (thứ 6 tuần 24) có phần tập viết nhưng chưa thể hiện mẫu chữ tập viết trong KHBD. Sổ chủ nhiệm: Kế hoạch tháng 12 phần kế hoạch tuần thể hiện chụ7a đúng tuần học thực tế. Tiết dạy: Học sinh báo cáo còn nhỏ, chưa mạnh dạn; Lớp học trầm, chưa sôi nổi phát biểu ý kiến; Thời gian phân bố chưa đảm bảo.

3.3. *Xếp loại:* Tốt.

4. Bà Hồ Thị Xuân Hương, giáo viên giảng dạy và chủ nhiệm lớp 1A4

4.1. *Ưu điểm:* Lớp học sạch sẽ, trang trí lớp đúng quy định. Đa số học sinh học sinh ngoan ngoãn, lễ phép, có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, trình bày vở đúng theo quy định, có ý thức viết chữ cẩn thận, mang đầy đủ đồ dùng học tập. Thực hiện tốt các quy định của trường, ngành, nắm bắt được nội dung chương trình, giảng dạy theo đúng nội dung chương trình và đặc trưng môn học, quan tâm giúp đỡ học sinh trong các tiết học, thực hiện đầy đủ nội dung trong công tác chủ nhiệm. Có chuyên môn vững vàng. Giảng dạy nhiệt tình, quan tâm, gần gũi HS. Giáo viên và học sinh tích cực trong các phong trào của lớp, của trường.

4.2. *Tồn tại:* Phần kế hoạch tuần ở sổ chủ nhiệm chưa chi tiết. Phần đánh giá hoạt động tháng trong sổ kế hoạch tổ chuyên môn còn sơ sài.

4.3. *Xếp loại:* **Tốt**

IV. Kiến nghị

Các cá nhân được kiểm tra, kịp thời bổ sung nội dung còn thiếu sót, khắc phục tồn tại nêu trên, bổ sung các thông tin còn thiếu theo nội dung đã kiểm tra.

Trên đây là kết luận kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo năm học 2024-2025, đề nghị các tập thể, cá nhân được kiểm tra, nếu có những tồn tại đã được Tổ kiểm tra nêu ra trong kết luận khẩn trương khắc phục, báo cáo kết quả khắc phục về Ban kiểm tra nội bộ chậm nhất ngày 25/4/2025/.

Nơi nhận:

- BGH, Ban KTNB;
- Các Tổ khối;
- Lưu HS.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Văn Luyến